

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày: 13-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP.HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chính

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Liễu – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 254/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Tấn T.** Sinh năm 1981 tại Tp.HCM; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: 2/56A ấp Đ, xã TX, huyện HM, Tp.HCM; Nơi ở: 64/5 ấp C, xã TX, huyện Hóc Môn, Tp.HCM; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn N và bà: Nguyễn Thị T (chết); Vợ, con: không có; Tiền án: Ngày 27/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, TP.HCM xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 128/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/4/2020; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 20/8/2001 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, TP.HCM xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 59/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2002; Ngày 12/4/2005 bị Tòa án nhân dân TP.HCM xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 547/HSST (đã được xét xử phúc thẩm y án sơ thẩm theo Bản án số 1241/HSPT ngày 21/7/2005 của Tòa Phúc thẩm TAND Tối cao tại TP.HCM), chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/7/2006; Ngày 09/8/2007 bị Tòa án nhân dân TP.HCM xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 753/HSST, chấp

hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2010; Ngày 13/12/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, TP.HCM xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 204/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/3/2016; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 06/5/2021 hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1967; Địa chỉ: ấp 2, xã ND, huyện NB, TP.HCM (vắng mặt).

2/ Ông Phan Văn Minh L, sinh năm 1988 ; Địa chỉ : ấp TT, xã TH, huyện Hóc Môn, TP.HCM (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/5/2021, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hóc Môn phối hợp với Công an Thị trấn Hóc Môn tuần tra trên địa bàn, khi đến trước số nhà XX đường Song Hành, Thị trấn Hóc Môn phát hiện bắt quả tang Lê Tấn T đang bán trái phép chất ma túy cho Phan Văn Minh L. Thu giữ dưới chân T đang đứng 01 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu m1), trong túi áo của T 01 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu m2), 01 xe máy biển số 54Z8-1132, 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đen. Thu giữ của L số tiền 200.000 đồng, 01 điện thoại di động Masstel màu xanh.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại địa chỉ ấp C, xã TX, huyện Hóc Môn, Tp.HCM, thu giữ: 01 số chất bột màu trắng trên tấm gạch men trên bếp (thu giữ bỏ trong 01 gói, ký hiệu mẫu m3), 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng dưới sàn nhà (ký hiệu mẫu m4).

Qua điều tra, Lê Tấn T khai nhận bản thân nghiện Heroin từ tháng 02/2021, do mới chấp hành án về không có việc làm nên từ 30/4/2021 T mua Heroin về bán lại kiếm lời, nguồn ma túy mua của tên Mèo (không rõ lai lịch) ở khu vực xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn. Cụ thể, ngày 30/4/2021 T mua 05 phân heroin giá 1.750.000 đồng, phân ra thành 24 tép, đã bán 20 tép giá 100.000 đồng/tép, thu lợi 250.000 đồng. Ngày 04/5/2021 T mua 05 phân heroin giá 1.750.000 đồng, phân ra thành 08 tép, số còn lại bỏ trong gói nylon, đã bán cho L 05 tép giá 500.000 đồng. Vào khoảng 11 giờ ngày 06/5/2021 L tiếp tục gọi điện thoại cho T hỏi mua 02 tép giá 200.000 đồng và hẹn giao dịch tại đường Song Hành. Khi đến điểm hẹn T vừa lấy 02 tép heroin chuẩn bị giao cho L thì bị bắt quả tang như nội dung trên.

Phan Văn Minh L khai đã mua ma túy của T được 05 lần, cụ thể: khoảng 6 giờ và 16 giờ ngày 04/5/2021, khoảng 05 giờ và 17 giờ ngày 05/5/2021, khoảng 8 giờ ngày

06/5/2021, mỗi lần mua 01 tép heroin giá 100.000 đồng, đến khảng 11 giờ ngày 06/5/2021 mua 02 tép thì bị bắt quả tang.

Lời khai của T và L phù hợp với nhau. T đã thu lợi bất chính số tiền 250.000 đồng từ việc mua bán ma túy.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của T:

- 04 gói niêm phong ghi số vụ 775 (1); 775 (2); 775 (3); 775 (4) bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Tấn T và hình dấu Công an Thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn.

- 01 tấm gạch màu trắng, 01 cây kéo, 02 quẹt gas, 01 số đoạn ống hút nhựa cắt ngắn bên trong không chứa gì.

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu trắng đen có gắn sim số 0931473635, T khai dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- 01 xe máy biển số 54Z8-1132, qua xác minh xe do Nguyễn Ngọc Đ (HKTT: ấp 2, NB, huyện NB, TP.HCM) đứng tên chủ sở hữu. Đ khai đã bán xe từ lâu không nhớ bán cho ai. T khai nhận xe này mượn của chị H (không rõ lai lịch) để làm phương tiện đi lại. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hóc Môn đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

Thu giữ của L:

- Số tiền 200.000 đồng là tiền L dùng để mua ma túy.

- 01 ĐTDĐ hiệu Masstel màu xanh có gắn sim số 0938426154, là điện thoại L sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 3019/KLGD-H ngày 14/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.HCM kết luận:

- Gói 1: Bột màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0328g loại Heroin.

- Gói 2: Bột màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0314g loại Heroin.

- Gói 3: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được ký hiệu mẫu m3 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0954g loại Heroin.

- Gói 4: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được ký hiệu mẫu m4 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0812g loại Heroin.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Lê Tấn T đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên đã nêu.

Đối với đối tượng tên Mèo (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Tài, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiếp tục xác minh làm rõ đề nghị xử lý sau.

Đối với Phan Văn Minh L là người nghiện mua ma túy để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy nên không có căn cứ để xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã giao Lợi cho Công an Thị trấn Hóc Môn xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-HS ngày 09/12/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Lê Tấn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lúc 11 giờ 00 phút ngày 06/5/2021, tại trước nhà số XX đường Song Hành, Thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, TP.HCM, bị cáo Lê Tấn T đang bán ma túy cho Phan Văn Minh L thì bị bắt quả tang. Lê Tấn T đã có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy, khi bị bắt quả tang Cơ quan điều tra thu giữ của T tổng khối lượng ma túy là 2,2408g ma túy ở thể rắn loại Heroin. Hành vi của bị cáo T đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. T đã bán cho L 05 lần vào các ngày 04/5/2021, 05/5/2021 và ngày 06/5/2021. Hành vi của bị cáo T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Tấn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo Tài có nhân thân rất xấu. Bị cáo Tài đã từng có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích thì T tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, tình tiết tăng nặng hình phạt được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Tấn T từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về áp dụng hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tài khai nhận đã thu lợi bất chính từ việc bán ma túy với số tiền là 250.000 đồng, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính để nộp vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đối với 04 gói niêm phong ghi số vụ 775 (1); 775 (2); 775 (3); 775 (4) bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Tấn T, bên trong là Heroin còn lại sau giám định. Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng

gồm 01 tấm gạch màu trắng, 01 cây kéo, 02 quạt gas, 01 số đoạn ống hút nhựa cắt ngắn bên trong không chứa gì.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu trắng đen có gắn sim số 0931473635 (thu giữ của T) và 01 ĐTDĐ hiệu Masstel màu xanh có gắn sim số 0938426154 (thu giữ của L) là phương tiện bị cáo T và L dùng để liên lạc mua bán ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Lợi là tiền dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe máy biển số 54Z8-1132, qua xác minh xe do Nguyễn Ngọc Đ (HKTT: ấp 2, NĐ, huyện NB, TP.HCM) đứng tên chủ sở hữu. Đ khai đã bán xe từ lâu không nhớ rõ bán cho ai. T khai nhận xe này mượn của chị H (không rõ lai lịch) để làm phương tiện đi lại. Ngày 06/5/2021 Tài dùng xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hóc Môn đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có người đến làm việc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tiếp tục đăng báo xử lý theo diện vắng chủ.

Tại phiên tòa, bị cáo Tài nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua phần xét hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo Lê Tấn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo Tài thừa nhận bản thân nghiện ma túy, số ma túy loại Heroin có tổng khối lượng 2,2408g do Công an kiểm tra thu giữ trong 01 đoạn ống hút nhựa (dưới chân Tài đang đứng); trong 01 đoạn ống hút nhựa (trong túi áo của Tài); trên tấm gạch men trên bếp (thu giữ bỏ trong 01 gói nylon); dưới sàn nhà (thu giữ bỏ trong 01 gói nylon) vào ngày 06/5/2021 là của bị cáo cất giấu để bán cho người nghiện nhằm mục đích kiếm lời. Bị cáo thừa nhận bị cáo đã mua bán ma túy từ ngày 30/4/2021, trước đó đã bán cho Phan

Văn Minh L vào các ngày 04/5/2021 và 05/5/2021, khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/5/2021 lúc bị cáo đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phan Văn Minh L tại trước nhà số 495 đường Song Hành, Thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn thì bị bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tài đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, tình tiết định khung hình phạt theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước thống nhất quản lý độc quyền. Mọi hành vi tàng trữ mua bán trái phép chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, bản thân bị cáo Tài là người có đầy đủ năng lực hành vi và tự nhận thức được điều này nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, mục đích nhằm kiếm tiền nhưng lười lao động nên bị cáo cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bằng hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước đối với các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận không tốt trong nhân dân. Do đó, bị cáo Tài phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trái pháp luật do mình gây ra và cần phải có hình phạt nghiêm để có giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm tương tự.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Bị cáo Tài có nhân thân rất xấu, cụ thể: Ngày 20/8/2001 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, TP.HCM xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 59/HSST; Ngày 12/4/2005 bị Tòa án nhân dân TP.HCM xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 547/HSST; Ngày 09/8/2007 bị Tòa án nhân dân TP.HCM xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 753/HSST; Ngày 13/12/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, TP.HCM xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 204/HSST. Bị cáo T đã từng có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích thì T tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, tình tiết tăng nặng hình phạt được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Với các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhưng có xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng như đã nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000

đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận đã thu lợi bất chính từ việc bán ma túy với số tiền là 250.000 đồng. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính để nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 04 gói niêm phong ghi số vụ 775 (1); 775 (2); 775 (3); 775 (4) bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Tấn T và hình dấu Công an Thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, bên trong là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,2408g loại Heroin và các vật chứng gồm 01 tấm gạch màu trắng, 01 cây kéo, 02 quẹt gas, 01 số đoạn ống hút nhựa cắt ngắn bên trong không chứa gì, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu trắng đen có gắn sim số 0931473635 (thu giữ của T) và 01 ĐTDĐ hiệu Masstel màu xanh có gắn sim số 0938426154 (thu giữ của L) là phương tiện bị cáo T và L dùng để liên lạc mua bán ma túy, do đó căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của L là tiền dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe máy biển số 54Z8-1132, qua xác minh xe do Nguyễn Ngọc Đ (HKTT: ấp 2, NĐ, huyện NB, TP.HCM) đứng tên chủ sở hữu. Đ khai đã bán xe từ lâu không nhớ rõ bán cho ai. T khai nhận xe này mượn của chị H (không rõ lai lịch) để làm phương tiện đi lại. Ngày 06/5/2021 T dùng xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hóc Môn đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có người đến làm việc. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 4 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng báo và trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, trường hợp không có chủ sở hữu hợp pháp đến xin nhận lại xe thì tịch thu xe sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: bị cáo Tài phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Tuyên bố bị cáo Lê Tấn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Tấn T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2021.

3/. Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 04 gói niêm phong ghi số vụ 775 (1); 775 (2); 775 (3); 775 (4) bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Tấn T, bên trong là Heroin còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 tấm gạch màu trắng, 01 cây kéo, 02 quẹt gas, 01 số đoạn ống hút nhựa cắt ngắn bên trong không chứa gì.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 ĐTDD hiệu Nokia màu trắng đen và 01 ĐTDD hiệu Masstel màu xanh.

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng báo đề tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe máy nhãn hiệu Havico biển số 54Z8-1132 (số khung CH6UM6K-620325, số máy P52FMHH-620325). Nếu quá 06 tháng tính từ ngày thông báo trên báo vẫn không có chủ sở hữu hợp pháp đến xin nhận lại xe thì tịch thu xe sung quỹ Nhà nước.

(Các vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tạm giữ theo Lệnh nhập kho vật chứng số 232/LNK-CSĐT-MT ngày 24/11/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2021).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng theo Lệnh thanh toán đề ngày 24/11/2021 vào tài khoản số 3949.0.9061672 của Công an huyện Hóc Môn.

- Buộc bị cáo Lê Tấn T phải nộp lại số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi ngàn) đồng do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

4/. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Tấn T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND H.Hóc Môn;
- VKSND TP.HCM;
- CQĐT Công an H.HM;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.HM;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh